

**THÔNG BÁO**

**Kết quả kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng trường  
PTDTBT TH số 1 Na Sang năm học 2023-2024**

Thực hiện Quyết định số 97/QĐ-PGDĐT ngày 18/3/2024 của Phòng GD&ĐT Mường Chà về việc thành lập đoàn kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng năm học 2023-2024 tại đơn vị trường PTDTBT TH số 1 Na Sang, từ ngày 28/3 đến ngày 29/3/2024, căn cứ biên bản của Đoàn kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

**1. Đội ngũ CBQL, GV, NV**

*1.1. Số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo*

CB- GV	Trong đó	Trình độ				Biên chế	Hợp đồng
		ĐH	CĐ	TH	Chưa qua đào tạo		
Ban Giám hiệu	3	3	0	0	0	3	0
Giáo viên	31	31	0	0	0	31	0
Nhận viên	6	1	1	1	3	4	2
<b>Cộng</b>	<b>40</b>	<b>35</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>3</b>	<b>38</b>	<b>2</b>

Nhà trường có đủ biên chế giáo viên, đồng bộ về cơ cấu để thực hiện công tác giảng dạy. Tỷ lệ giáo viên/ lớp: 1,5 GV/lớp. (Hiện nay nhà trường có 01 giáo viên tăng cường đến trường PTDTBT TH Ma Thì Hồ, 01 giáo viên nghỉ thai sản).

Đánh giá xếp loại CNN, xếp loại viên chức: Năm học 2022-2023 trường đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp và xếp loại viên chức theo công văn số : 344/PGDĐT-TC hướng dẫn đánh giá, xếp loại năm học 2022-2023 và công văn số 362 /PGDĐT-TC ngày 05/5/2023 của Phòng GD-ĐT hướng dẫn đánh giá chuẩn cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2022-2023:

Tổng số CBGV tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp và được xếp loại chuyên môn là 33 người cụ thể: CBQL 03 người, giáo viên 30 người.

CBQL, GV	Xếp loại CNN				Xếp loại chuyên môn			
	Tốt	Khá	Đạt	CĐ	Giỏi	Khá	TB	Yếu
HT, PHT	3	0	0	0	3	0	0	0
GV	20	10	0	0	24	6	0	0

Tổng số CBGV-NV được xếp loại viên chức năm 2022 -2023:

CBQL, GV	Hoàn thành SXNV	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
HT, PHT	3	0	0	0
GV	19	12	0	0
Nhân viên	2	4	0	0

### 1.2. Quản lý, bố trí sử dụng đội ngũ

- Thực hiện các quy định về quy hoạch, bồi dưỡng phát triển đội ngũ;

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch, bồi dưỡng phát triển đội ngũ theo các văn bản hướng của Huyện ủy, của PGDDĐT. Đã thực hiện quy hoạch và rà soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch các chức danh Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó giai đoạn 2021-2026; 2026-2031. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ quy hoạch theo quy định.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ và nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên, nhân viên. Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ do các cấp tổ chức. Tham gia bồi dưỡng thường xuyên về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và các nội dung tập huấn khác...Nhà trường tạo điều kiện về thời gian cho đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng như bồi dưỡng về ngoại ngữ, quốc phòng an ninh, bồi dưỡng lý luận chính trị và đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ. Phổ biến kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp như luật công chức, viên chức, luật giáo dục...Đã xây dựng và thực hiện quy chế luân chuyển, biệt phái cán bộ giáo viên của đơn vị.

Năm học 2023-2024 trường có 02 giáo viên đang học lớp Trung cấp lý luận chính trị.

- Thực hiện các chế độ chính sách đối với CBQL, GV, NV

Nhà trường thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với CBQL-GV-NV : Chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương (phụ cấp thu hút, phụ cấp lâu năm ở xã ĐBK, phụ cấp thâm niên, chế độ phép, công tác phí), và các chế độ khác theo quy định hiện hành.

### 1.3. Quy trình đánh giá, xếp loại CBQL, GV, NV hàng năm

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy trình đánh giá xếp loại CBGV-NV. Bám sát văn bản hướng dẫn về đánh giá xếp loại hàng năm. Các cuộc họp của tổ CM, nhà trường có đầy đủ biên bản họp xét. Sau khi họp xét dân chủ khách quan, Hiệu trưởng ra QĐ xếp loại CBGV-NV, thông báo kết quả đến toàn thể CBGV-NV nhà trường.

## 2. Công tác xây dựng kế hoạch

Ngay từ đầu năm học, căn cứ Quyết định số của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 -2024, nhà trường đã chỉ đạo việc xây dựng các loại Kế hoạch bám sát văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học.

Đã xây dựng đầy đủ Kế hoạch nhiệm vụ năm học; Kế hoạch, Nghị quyết, biên bản Hội đồng trường và triển khai thực hiện kế hoạch, cụ thể hóa kế hoạch qua hàng tháng, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và cập nhật các nội dung mới trong tháng. Ngay từ đầu năm học, nhà trường cũng đã phân công nhiệm vụ và tổ chức cho các thành viên trong nhà trường tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế

hoạch môn học các khối lớp 1,2,3,4 theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018; khối 5 xây dựng chương trình theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006, bám sát các văn bản chỉ đạo và phù hợp với thực tế nhà trường. Kế hoạch môn học được rà soát, lồng ghép các nội dung giáo dục Quốc phòng an ninh, Giáo dục địa phương, giáo dục kỹ năng sống, an toàn giao thông....Kế hoạch các tiết đọc thư viện, tăng cường tiếng Việt, tiết học tự chọn, câu lạc bộ, tiết học STEM cũng được các tổ chuyên môn rà soát, xây dựng một cách chi tiết, linh hoạt phù hợp với thực tế nhà trường.

Kế hoạch của các đoàn thể công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, hồ sơ y tế, hồ sơ thư viện, thiết bị, hồ sơ quản lý học sinh bán trú được xây dựng đầy đủ kịp thời.

### 3. Tổ chức thực hiện và kết quả đạt được

#### 3.1. Số lớp, số học sinh

- Tỷ lệ huy động (tăng/giảm so với kế hoạch, nguyên nhân).

Khối	Số lớp						Số HS Tăng, giảm	Lý do
	Số lớp			Số học sinh				
	Số giao	Số thực hiện	Tỉ lệ %	Số giao	Số thực hiện	Tỉ lệ %		
1	6	6	100	110	110	100		
2	5	5	100	100	100	100		
3	3	3	100	88	87	98,9	-1	Chuyển đi
4	3	3	100	89	90	101	+1	Chuyển đến
5	3	3	100	86	86	100		
<b>Tổng</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>100</b>	<b>473</b>	<b>473</b>	<b>100</b>		

#### 3.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh.

- Thực hiện chương trình GD phổ thông 2018, hiện hành, trường học mới.

Nhà trường đã chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức cho CBGV tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 4, tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 4; Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học đảm bảo nội dung, tiến độ chương trình GDPT 2018 theo thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 TT-BGD &ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt theo công văn 1315/BGDĐT ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đối với cấp Tiểu học. Các tổ chuyên môn đã sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi chia sẻ về phương pháp dạy học và vận dụng linh hoạt với đối tượng học sinh từng lớp. Chỉ đạo giáo viên thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học. thiết kế các trò chơi học tập, khai thác học liệu trên hành trang số, tự làm thêm nhiều đồ dùng dạy học để giảng dạy tạo tiết học sinh động, nhẹ nhàng, thu hút học sinh hứng thú học tập.

- Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông (Thông tư 31/2018/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT).

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tư vấn tâm lý học sinh theo đúng yêu cầu tại Thông tư 31/2018/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT. Tổ tư vấn tâm lý được thành lập và kiện toàn hàng năm; có quy chế hoạt động cụ thể, rõ ràng; Tổ tư vấn tâm lý đã thực hiện khá tốt nhiệm vụ trong việc tư vấn phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường; hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống; rèn luyện sức khỏe thể chất phát triển các phẩm chất năng lực học sinh.

- Công tác xã hội trong trường học (Thông tư 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT).

Đã nghiêm túc triển khai tới toàn thể cán bộ giáo viên nội dung Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn thực hiện khác của các cấp quản lý về công tác xã hội trường học. Lựa chọn cán bộ giáo viên có năng lực, có khả năng tham mưu với ban giám hiệu khi giải quyết các sự việc, có khả năng kết nối các lực lượng tham gia... để thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội. Thực hiện các biện pháp giáo dục nhằm tuyên truyền đến người học, phụ huynh và nhân dân những nội dung thiết thực của Thông tư. Thường xuyên nắm bắt, tìm hiểu, cập nhật các thông tin về người học, nhất là người học có nguy cơ bị xâm hại, bị bạo hành, bị tổn thương, có nguy cơ bỏ học hay vi phạm pháp luật... Đã bố trí cho cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn nội dung công tác xã hội theo kế hoạch của các cấp.

### 3.3. Chất lượng giáo viên, học sinh

#### \* Chất lượng giáo viên

Giáo viên đã tích cực tự học, tự bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và năng lực chuyên môn. Nhiều giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học tích cực phát huy phẩm chất năng lực học sinh, nhất là việc thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trường có nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện. Có 02 giáo viên được chọn, cử là giáo viên cốt cán cấp huyện.

\* Năm học 2023-2024, nhà trường có 24/30 giáo viên dạy giỏi các cấp.

Trong đó: Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 3/30 đạt 10%;

Giáo viên giỏi cấp huyện: 8/30 đạt 27%;

Giỏi cấp trường 13/30 đạt 43,3%;

GV dạy khá: 6/30 chiếm 20%;

Giáo viên dạy TB: 0

Tổng phụ trách đội được Trung ương đoàn tặng Bằng khen.

Kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra: Tổng số giáo viên được dự giờ: 6 giáo viên, trong đó: giỏi: 6 đạt 100%.

Như vậy kết quả đánh giá của nhà trường và của Đoàn kiểm tra có sự tương đồng, nhà trường đã đánh giá đúng với năng lực giảng dạy của giáo viên.

**\*Chất lượng học sinh**

Học sinh nền nếp, nhanh nhẹn, ngoan ngoãn, lễ phép, ăn mặc gọn gàng, sạch đẹp, có ý thức cao trong học tập, biết cách làm theo mã đề một cách thành thạo. Các em đã tiếp cận được phương pháp học tập theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông, tích cực chủ động trong giải quyết vấn đề, mạnh dạn trao đổi chia sẻ bài học với bạn bè và thầy cô. Tham gia tốt các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống theo kế hoạch chỉ đạo của trường, khối lớp, tỉ lệ học sinh hoàn thành tốt tăng lên, chưa hoàn thành giảm xuống so với các lần kiểm tra trước.

Hoàn thành tốt: 241 đạt 51,16%;

Hoàn thành: 219 đạt 46,51%;

Chưa hoàn thành: 11 chiếm 2,33%.

Nhà trường có 26 học sinh đăng ký tham gia giao lưu Toán và TV cấp huyện. Có 2 học sinh đạt giải tiếng Anh cấp huyện, 2 giải cấp tỉnh, 02 học sinh tham gia thi quốc gia.

Kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra:

Tổng số học sinh được kiểm tra: 259 học sinh, trong đó:

Hoàn thành tốt: 167 đạt 64,5%;

Hoàn thành: 90 đạt 34,75%;

Chưa hoàn thành: 2 chiếm 0,77 %.

Như vậy kết quả đánh giá của Đoàn kiểm tra kết quả cao hơn kết quả đánh giá của nhà trường.

3.4. Việc chỉ đạo xây dựng hồ sơ, sổ sách của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định tại Điều lệ trường Tiểu học và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024. Các kế hoạch được xây dựng trên tinh thần công khai, có sự đóng góp trí tuệ, kinh nghiệm và thống nhất cao của các đoàn thể, của tập thể giáo viên, nhân viên nhà trường.

Hồ sơ của nhà trường, các tổ chuyên môn được xây dựng đảm bảo nội dung, trình bày khoa học, sạch đẹp.

Hồ sơ giáo viên đảm bảo đầy đủ, giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng hồ sơ. Kế hoạch chủ nhiệm đảm bảo nội dung, bám sát nhiệm vụ năm học, cập nhật nội dung phù hợp với thực tế của lớp, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung, cập nhật các nội dung mới trong tháng. Giáo án bài soạn theo hướng đổi mới, đảm bảo theo yêu cầu của công văn 2345/BGDĐT, thể hiện được nội dung kiến thức cốt lõi trong bài học và phát triển các phẩm chất năng lực cho học sinh. Giáo viên đã thường xuyên điều chỉnh nội dung sau tiết học.

Kết quả xếp loại hồ sơ của đoàn kiểm tra.

-Hồ sơ BGH : Tốt 3/3 bộ

-Hồ sơ giáo viên : Tốt 10/11 bộ; khá 01 bộ;

-Hồ sơ tổ CM : Tốt 3/3 bộ

-Hồ sơ thư viện: Tốt, thiết bị : Tốt

-Hồ sơ y tế : Tốt

- Hồ sơ Đoàn đội: Tốt

- Hồ sơ Công đoàn: Tốt

Như vậy kết quả đánh giá của nhà trường và của Đoàn kiểm tra có sự tương đồng, nhà trường đã đánh giá đúng về xây dựng hồ sơ, sổ sách của giáo viên.

3.5. Việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của CBQL, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy đối với đội ngũ CBQL theo quy định tại Thông tư 03/VBHN-BGDĐT, ngày 23/6/20217 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Có đủ giáo án, kế hoạch tuần theo quy định.

3.6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia.

Công tác tự kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia luôn được nhà trường quan tâm. Hàng năm, vào đầu năm học, nhà trường thành lập Hội đồng tự đánh giá; Xây dựng kế hoạch tự đánh giá sau đánh giá ngoài; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng. Tổ chức thực hiện cải tiến chất lượng, thu thập minh chứng, viết báo cáo đánh giá từng tiêu chuẩn. Đánh giá cấp độ kiểm định chất lượng đạt được sau cải tiến chất lượng. Từ đó, có kế hoạch cụ thể cho năm học tiếp theo. Tính đến thời điểm hiện tại, trường vẫn duy trì vững chắc các tiêu chí của trường đạt chuẩn QGMĐ2 theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

3.7. Công tác kiểm tra nội bộ.

Nhà trường đã thành lập ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết, toàn diện. Tổ chức các đợt kiểm tra theo kế hoạch đề ra. Về hồ sơ và quy trình công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn tại công văn số 950/CV – PGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2023 của PGD&ĐT Mừng Chà về việc hướng dẫn công tác kiểm tra năm học 2023-2024.

Lưu trữ đầy đủ, hồ sơ các cuộc kiểm tra được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp trong hồ sơ lưu trữ của nhà trường cũng như trong hồ sơ kiểm tra của từng giáo viên.

Công tác kiểm tra nội bộ được tiến hành thường xuyên góp phần nâng cao chất lượng quản lý của ban giám hiệu, chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên cũng như chất lượng học sinh. Việc lưu trữ minh chứng trong các đợt kiểm tra góp phần thuận lợi cho công tác thu thập thông tin đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá chuẩn chất lượng nhà trường.

3.8. Ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động của website.

Nhà trường bố trí đầy đủ số lượng máy tính và mạng internet để phục vụ cho các hoạt động dạy học. Đội ngũ giáo viên luôn có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nắm bắt về công nghệ thông tin ứng dụng vào dạy học và quản lý; tham gia đầy đủ, kịp thời các lớp tập huấn bồi dưỡng về CNTT và sử dụng các phần mềm. Có quyết định thành lập ban biên tập, ban quản trị trang thông tin điện tử của nhà trường.

Nhà trường đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và giảng dạy. Khai thác và thực hiện hiệu quả các phần mềm, thường xuyên đăng bài

lên Website. 100% CBQL-GV-NV ứng dụng CNTT trong việc làm hồ sơ, soạn giảng, giáo viên trung tâm thường xuyên giảng dạy trình chiếu.

### 3.9. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường trong việc quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh. Đã tổ chức họp phụ huynh, xây dựng quy chế phối hợp trong việc quản lý học sinh, ký bản cam kết trong việc phối hợp chăm sóc, quản lý học sinh.

### 3.10. Công tác xã hội hóa giáo dục.

Nhà trường đã thực hiện hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 về việc quy định về tài trợ cho cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và công văn số 962 /HD-PGDĐT V/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024.

Năm học 2023-2024, nhà trường đã huy động được các tổ chức, cá nhân làm được 2 phòng học, 1 nhà vệ sinh tại điểm bản Huồi Hạ với tổng trị giá 400 triệu đồng. Ngoài ra trong năm học nhà trường còn được các nhà hảo tâm hỗ trợ quà ( bánh kẹo, sữa, chăn, bàn ghế ăn, máy lọc nước, giếng khoan, 02 máy tính, ống nước ...) giá trị ước tính khoảng 222,6 triệu đồng.

Qua mỗi đợt nhận tài trợ nhà trường đều có kế hoạch quản lý, sử dụng, có hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

### 3.11. Phổ cập giáo dục TH - XMC.

Nhà trường đã xây dựng đầy đủ hồ sơ PCGDTH – XMC. Thực hiện tốt các tiêu chí duy trì chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3 và XMC mức độ 2.

### 3.12. Quản lý tài chính, kế hoạch, cơ sở vật chất, TBDH.

Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định. Chứng từ sắp xếp gọn gàng, khoa học.

Nhà trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công nhằm quản lý thu chi tài chính, tài sản của nhà trường đạt hiệu quả.

Có sổ sách quản lý tài sản, thực hiện kiểm tra tài sản định kỳ, có kế hoạch bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất.

Hồ sơ nấu ăn học sinh bán trú có đầy đủ phiếu xuất, nhập, thẻ kho, bảng quyết toán ăn, bảng chấm công hàng tháng.

Nhà trường đã thực hiện công khai dự toán ngân sách, công khai quyết toán ngân sách, công khai tài sản công theo đúng quy định.

Thực hiện đúng, đủ kịp thời các chế độ chính sách của giáo viên và học sinh.

### 3.13. Thực hiện quy chế dân chủ, thực hiện công khai theo Thông tư 36.

\*Thực hiện quy chế dân chủ:

Nhà trường đã xây dựng Quy chế dân chủ trong trường học và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên. Nhà trường đã thực hiện công khai minh bạch kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án chiến lược định hướng phát triển của nhà trường; chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản tài chính nhà trường và chế độ chính sách đối với CB-GV-NV.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó, phân công nhiệm vụ, xây dựng các quy chế trong trường học.... được công khai đưa ra bàn bạc thống nhất trong cấp ủy, Ban giám hiệu và hội đồng giáo dục (Có Nghị quyết của chi bộ, Hội đồng giáo dục họp bàn về các nội dung trên).

Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ viên chức vào đầu năm học. Lắng nghe ý kiến đóng góp và phản ánh của CB-GV-NV, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ từ đó đã xây dựng nhà trường trong sạch vững mạnh, đoàn kết, kỷ cương nề nếp.

\* Công khai chất lượng cơ sở giáo dục theo thông tư 36/2017-TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 thông tư Bộ Giáo dục & Đào tạo thông tư quy định công khai chất lượng cơ sở giáo dục:

Nhà trường đã niêm yết công khai cam kết chất lượng cơ sở giáo dục, công khai về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công khai về đội ngũ CBGV-NV; công khai chất lượng giáo dục trên bản tin và trên Website đầy đủ.

Công khai ngân sách theo Thông tư 61/2017 về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Nhà trường đã niêm yết công khai quyết toán sử dụng ngân sách nhà nước năm 2022, công khai dự toán ngân sách năm 2023 theo quy định.

Công khai danh sách học sinh được phê duyệt hưởng các chế độ học sinh bán trú, học sinh khuyết tật, hỗ trợ chi phí học tập, học sinh nuôi em đầy đủ.

Công khai tài sản công theo thông tư số 144/ 2017/TT- BTC ngày 29/ 12/ 2017 Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/ 12/ 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý sử dụng tài sản công

3.14. Thực hiện các chế độ chính sách theo quy định hiện hành cho học sinh và chăm sóc nuôi dưỡng học sinh bán trú.

Đã tổ chức các hoạt động của trường bán trú theo đúng Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bản trú do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Quản lý học sinh bán trú theo quy định tại Thông tư 27/2011 /TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 Thông tư Bộ Giáo dục – Đào tạo về Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thực hiện rà soát các đối tượng thuộc diện học sinh bán trú để xây dựng kế hoạch tuyển sinh học sinh bán trú theo các văn bản hướng dẫn của các cấp.

Tham mưu với UBND xã Na Sang lập danh sách hội đồng xét duyệt chế độ cho học sinh bán trú, đề nghị UBND huyện ban hành quyết định, đảm bảo đúng đối tượng huy động tối đa học sinh bán trú ra lớp. Năm học 2023 -2024 nhà trường có 158 em học sinh bán trú theo NĐ 116/2016; 01 HS hưởng chế độ khuyết tật theo TTLT/42/2013; 470 Hs hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 81/2021, 114 em học sinh ăn trưa theo chương trình dự án nuôi em. Việc cấp phát gạo theo Nghị định 116/NĐ-CP được thực hiện nghiêm túc theo quy định, có đầy đủ hồ sơ lưu trữ và báo cáo quyết toán theo quy định.

Có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, cập nhật kịp thời, công khai bữa ăn theo quy định.



Nhà trường đã thành lập ban quản lý bán trú, tổ nuôi dưỡng học sinh bán trú và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; các thành viên đã phát huy được hiệu quả trách nhiệm và tình yêu thương học trò của các cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Cũng từ đó, các thầy cô xây dựng nội quy, thời gian biểu cho học sinh bán trú phù hợp với tình hình thực tế; thành lập nhóm tư vấn tâm lý là các thầy cô giáo trong trường, nhằm giúp giáo viên và học sinh gần gũi hơn, kịp thời nắm bắt tâm tư tình cảm của học sinh.

Tổ chức nấu ăn đúng quy định, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thực phẩm tươi, được mua và sử dụng trong ngày, lưu mẫu thức ăn và kiểm tra an toàn thực phẩm đảm bảo ba bước, trước khi chế biến, trong khi chế biến và trước khi ăn, không có hiện tượng học sinh bị ngộ độc.

Nhà trường đã tích cực xây dựng cơ sở vật chất, tu sửa nhà ở cho học sinh gọn gàng, sạch sẽ. Được trang cấp các dụng cụ, thiết bị để tổ chức nấu ăn cho học sinh. Ban quản lý bán trú đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên phụ trách từng phòng ở, quản lý các hoạt động và nề nếp sinh hoạt của học sinh đảm bảo nơi ăn, ngủ, nghỉ sạch sẽ gọn gàng, ngăn nắp. Học sinh có đầy đủ các đồ dùng sinh hoạt cá nhân như chăn, màn, gối, chiếu, bàn chải răng, khăn mặt, cốc uống nước. Nhà trường cũng làm tốt chăm sóc sức khỏe cho học sinh, không để dịch bệnh xảy ra. Giáo viên phụ trách công tác bán trú đã tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho các em.

### 3.15. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, vệ sinh, cảnh quan môi trường.

Nhà trường đã quan tâm tới công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giáo dục của trường. Tích cực tu sửa cơ sở vật chất, vệ sinh trường lớp cải tạo cảnh quan môi trường sạch sẽ, gọn gàng. Huy động PHHS cùng tham gia đóng góp công lao động như điem trường Huổi Lóng 1, Trung tâm, Huổi Hạ, Nậm Bó.

### 3.16. Công tác Thi đua khen thưởng, hoạt động phong trào.

Nhà trường thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, tuyên truyền phát động phong trào thi đua tới toàn thể CBGV-NV và học sinh. Tổ chức cho CBGV-NV đăng ký các danh hiệu thi đua, họp bình xét đánh giá xếp loại thi đua qua các đợt thi đua một cách khách quan, dân chủ. Hồ sơ thi đua được lưu trữ đầy đủ.

3.17. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tiếp Công dân (Kế hoạch; kê khai tài sản thu nhập; thực hiện các kiến nghị sau Thanh tra, kiểm tra...).

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

Đã xây dựng nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân theo các quy định của pháp luật về tiếp công dân. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và dạy học.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức kê khai tài sản, thu nhập cá nhân hàng năm theo đúng các văn bản quy định hiện hành; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện nghiêm túc đúng theo nghị định 130/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các cấp

3.18. Công tác Y tế trường học, phòng chống dịch bệnh; công tác quản lý học sinh bán trú, ngoại trú bảo đảm an toàn, an ninh trường học; công tác phòng chống cháy nổ- PCCC; Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước... An toàn giao thông.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác y tế trường học, khám sức khỏe học sinh đầu năm, có đầy đủ hồ sơ sổ sách y tế theo quy định. Có trang bị một số thiết bị y tế, số thuốc cơ bản để khám và chữa một số bệnh thông thường cho học sinh trong nhà trường.

Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra tại trường học. Thường xuyên phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho gia đình, cha mẹ học sinh trong việc giáo dục, chăm sóc, quản lý, đưa đón học sinh, đặc biệt học sinh ở nội trú.

Đã tổ chức cho phụ huynh và học sinh ký cam kết đảm bảo an toàn giao thông ngay từ đầu năm học. Thực hiện nghiêm túc công tác PCCC, bảo đảm an toàn trường học theo đúng yêu cầu Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Công an huyện Mường Chà.

Thường xuyên rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn PCCC cho học sinh trong trường học. Có phương án phòng chống cháy, nổ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 3.19. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ bí mật nhà nước, phân công một cán bộ trực tiếp phụ trách công tác bí mật nhà nước, lưu trữ văn bản, bảo quản con dấu đầy đủ. Bố trí 1 máy tính không kết nối mạng Internet để bảo quản thông tin về BMNN.

## II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Quy chế điều động, luân chuyển chưa thể hiện được nội dung điều động, chuyển công tác (*Chuyển vùng*) cho giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Một số tiết dạy, giáo viên còn nói nhiều chưa phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh, việc vận dụng bài học vào phần ứng dụng còn ít. Một số giáo viên sử dụng Phương pháp dạy học chưa linh hoạt, phân bổ thời gian chưa hợp lý. Một số giáo viên chưa sửa lỗi đọc sai cho học sinh.

- Việc ứng dụng CNTT chưa linh hoạt, chưa phát huy hết việc ứng dụng CNTT trong tiết học. Việc sử dụng đồ dùng dạy học trong một số hoạt động của một số lớp học chưa thường xuyên.

- Một số học sinh kỹ năng viết văn còn hạn chế, chữ viết chưa đẹp; còn rụt rè chưa tích cực tham gia các hoạt động học tập theo nhóm.

- Một số giáo viên chưa thể hiện hết nội dung dạy học lồng ghép (ATGT, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích....) trong giáo án và kế hoạch chủ nhiệm.

- Kế hoạch chủ nhiệm một số lớp còn tình trạng copy giống nhau, một số nội dung chưa phù hợp với thực tế.

- Hiện tại nhà trường đã thực hiện thu và chi trả theo phương thức không dùng tiền mặt, tuy nhiên tỷ lệ các khoản thu và chi trả chế độ mới đạt 55/473 học sinh (đạt 11,6%).

- Thiếu tem, thẻ tài sản cố định; thiếu quyết định, biên bản bàn giao tài sản, công cụ dụng cụ.

- Cơ sở vật chất chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ, phòng ăn và phòng ở bán trú còn chật hẹp. Thiết bị giáo dục còn ít. Đồ dùng dạy học tự làm chưa phong phú.

- Điểm trường Huồi Lóng 1 bị ngập úng vào mùa mưa gây khó khăn trong công tác dạy và học.

### **III. YÊU CẦU ĐỐI VỚI TRƯỜNG PTDTBT TH SỐ 1 NA SANG**

#### **1. Đối với Hiệu trưởng trường PTDTBT TH số 1 Na Sang**

- Triển khai Thông báo kết quả kiểm tra của Trường phòng Giáo dục tới toàn thể CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu trong Thông báo.

- Báo cáo kết quả khắc phục về Phòng Giáo dục và Đào tạo (Qua bộ phận chuyên môn tiểu học Phòng Giáo dục trước ngày 26/4/2024).

#### **2. Tiếp tục thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau**

Tiếp tục phát huy những điểm mạnh trong công tác quản lý chỉ đạo; tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc thực hiện chương trình đặc biệt là chương trình GDPT 2018.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cấp trường.

Tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học để thực hiện tốt việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch mua sắm, bảo quản, sửa chữa thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tập trung đào tạo, nhân rộng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường, giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy của giáo viên.

Tiếp tục chỉ đạo giáo viên rà soát hồ sơ, cập nhật các nội dung lồng ghép trong năm học. Tiếp tục chỉ đạo giáo viên soạn bài theo hướng dẫn tại công văn 2345/BGDĐT.

Tiếp tục thực hiện đánh giá lộ trình đạt chuẩn môn tiếng việt, lập kế hoạch bồi dưỡng phụ đạo học sinh.

Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh các khối lớp; Tăng cường rèn chữ viết, kỹ năng làm bài kiểm tra, kỹ năng viết văn cho học sinh giảm thiểu tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành.

Tiếp tục bổ sung thêm các sản phẩm, vật liệu, đồ dùng để chuẩn bị cho các bài học STEM.

Tăng cường các đầu sách, chuyện trong thư viện để tổ chức có hiệu quả tiết đọc thư viện.

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động giao lưu cấp trường để nâng cao chất lượng học sinh.

Tăng cường công tác tự kiểm định chất lượng và duy trì, nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn quốc gia.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5 (*lựa chọn sách giáo khoa, tập huấn chuyên môn*).

Xây dựng lại Quy chế điều động, luân chuyển bổ sung thêm nội dung biệt phái, chuyển công tác giáo viên, nhân viên nhà trường, phù hợp với thực tế tại đơn vị. Quy chế thể hiện rõ nội dung luân chuyển giáo viên giữa các điểm bản.

Tiếp tục quán triệt Nghị định 29/2023/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Hàng năm xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế và tổ chức thực hiện tốt theo kế hoạch đề ra. Đánh giá xếp loại giáo viên đúng thực chất làm căn cứ để thực hiện tin giản, đảm bảo giai đoạn 2022 - 2026 tinh giản 10% biên chế được giao năm 2021.

Duy trì tốt hoạt động của trang thông tin điện tử của nhà trường, quan tâm đến nội dung, cách trình bày của mỗi tin bài đăng lên. Đăng tải đầy đủ các công khai lên trang thông tin điện tử của nhà trường. Ban hành Quyết định thành lập ban biên tập, ban quản trị để đảm bảo hoạt động của trang thông tin điện tử.

Nhà trường đẩy mạnh thực hiện các nội dung của Đề án 06: Thu học phí, các khoản đóng góp và chi trả chế độ học sinh qua phương thức không dùng tiền mặt đảm bảo năm học 2023-2024 đạt 80% trở lên.

Trên đây là thông báo kết quả kiểm tra công tác quản lý tại trường PTDTBT TH số 1 Na Sang. Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu hiệu trưởng trường PTDTBT TH Số 1 Na Sang nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo phòng;
- Trường PTDTBT TH số 1 Na Sang;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Khắc Thiện**